

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2024/HNGĐ-ST**
Ngày: 21-6-2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N H TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Văn Khánh
2. Bà Kiều Việt P

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Quỳnh Trang, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 và Thông báo về việc chuyển ngày xét xử vụ án dân sự số 06/TB-TA ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M P, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn Kim T T, xã H N, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Ông Huỳnh M T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn Kim T T, xã H N, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 27-7- 2023, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị M P T bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M P và ông Huỳnh M T tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H N, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi ngày 31/5/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời

gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T không lo làm ăn để nuôi con, thường xuyên nhậu nhẹt, kiếm chuyện chửi bới và có hành vi bạo lực gia đình; đỉnh điểm là vào ngày 24/7/2023, ông T xúc phạm bà trầm trọng nên bà dẫn theo con chung tên Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013 về nhà cha mẹ đẻ tại xã Hành T T sinh sống cho đến nay. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Thị M P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh M T.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị M P và ông Huỳnh M T có 02 đứa con chung tên Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010 và Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013. Khi ly hôn bà Nguyễn Thị M P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh G P, giao cháu Huỳnh G L cho ông Huỳnh M T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về Nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Tại bản tự khai đề ngày 20/6/2024, bị đơn ông Huỳnh M T T bày:

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung của vợ chồng như bà Nguyễn Thị M P T bày là đúng. Ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà P. Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010. Giao cháu Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013 cho bà P nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá T giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định.

Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M P

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M P được ly hôn ông Huỳnh M T.
- Về con chung: Giao cháu Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013 cho bà Nguyễn Thị M P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010 cho ông Huỳnh M T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con
- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có.
- Về án phí: Bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M P khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N H giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh M T, trú tại thôn Kim T T, xã H N, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N H và quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Huỳnh M T được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu Tòa án xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị M P và ông Huỳnh M T tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H N, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi ngày 31/5/2010 nên hôn nhân giữa bà P và ông T là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên vợ, chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng sống ly thân, bỏ mặc nhau.

Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị M P và ông Huỳnh M T đã kéo dài nhiều năm nhưng cả hai không tìm được hướng giải quyết; điều đó cho thấy hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M P được ly hôn với ông Huỳnh M T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị M P và ông Huỳnh M T có 02 đứa con chung tên Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010 và Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013. Khi ly hôn, bà P và ông T thống nhất giao cháu Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013 cho bà Nguyễn Thị M P trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010 cho ông Huỳnh M T trực tiếp nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của các cháu Huỳnh G L và Huỳnh G P là phù hợp với ý kiến của ông T, bà P nên Hội đồng xét xử giao cháu Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013 cho bà Nguyễn Thị M P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010 cho ông Huỳnh M T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

[3] Bà Nguyễn Thị M P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35,39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, khoản 3 Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV.QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M P .

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M P được ly hôn với ông Huỳnh M T.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh G P, sinh ngày 22/11/2013 cho bà Nguyễn Thị M P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Huỳnh G L, sinh ngày 04/3/2010 cho ông Huỳnh M T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

2. Bà Nguyễn Thị M P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà P đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001732 ngày 28-12-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện N H;
- CCTHADS huyện N H;
- UBND xã H N;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Nam

